

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22833301] - Quản lý sản xuất và
kinh doanh công nghệ (CCQ2415A)

CBGD: Hồ Hoài Nam (280010)

Số SV có mặt: 61...

Số bài thi:61...

Số tờ giấy thi: 61..

[Signature]
NN.Tuyến

[Signature]
HỒ HOÀI NAM

[Signature]
NN.Tuyến

[Signature]
HỒ HOÀI NAM

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124150048	Hồ Sỹ Tuấn	Anh	05/11/2005	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	8,0	8,5	8,3
2	2124150060	Đoàn Tấn	Bảo	18/04/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	6,1	8,0	7,2
3	2124150078	Đỗ Thanh	Bình	14/05/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,6	8,5	8,1
4	2124150037	Nguyễn Sơn	Ca	12/08/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	6,5	8,0	7,4
5	2124150077	Đồng Phước	Chiến	09/12/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,6	8,5	8,1
6	2124150081	Lê Bảo	Chung	20/08/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,6	8,5	8,1
7	2124150023	Nguyễn Quốc	Đạt	22/07/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,4	8,5	8,1
8	2124150063	Nguyễn Tiến	Đạt	28/05/2006	CCQ2415B			0,0	0,0	0,0
9	2123150054	Trần Thành	Đạt	19/05/2005	CCQ2315B			0,0	0,0	0,0
10	2124150025	Võ Duy	Đạt	06/06/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	6,4	8,0	7,4
11	2124150091	Mã Thanh	Duy	15/08/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	6,7	8,0	7,5
12	2124150019	Văn Tấn	Duy	25/03/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	8,2	8,5	8,4
13	2124150010	Nguyễn Nhật	Hào	02/04/2006	CCQ2415A			0,0	0,0	0,0
14	2124150030	Trần Phú	Hiền	28/10/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	6,6	8,5	7,7
15	2124150011	Lê Minh	Hiếu	21/12/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	6,6	8,0	7,4
16	2124150098	Lê Minh	Hiếu	04/08/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	7,6	8,5	8,1
17	2124150071	Nguyễn Minh	Hiếu	18/08/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,7	8,5	8,2
18	2124150053	Võ Trung	Hiếu	04/10/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	6,0	8,5	7,5
19	2124150007	Trào An Huy	Hoàng	31/10/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	8,0	8,0	8,0
20	2124150009	Võ Nguyễn Minh	Hoàng	02/11/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	8,0	8,5	8,3
21	2124150054	Nguyễn Văn	Hội	06/02/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	7,4	8,5	8,1
22	2124150087	Nguyễn Tấn	Hùng	22/08/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	6,5	8,0	7,4
23	2124150056	Lê Đình Khánh	Hung	04/09/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	7,2	8,5	8,0
24	2124150005	Lê Việt	Hung	22/05/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,2	8,5	8,0
25	2124150003	Ngô Quốc	Huy	13/10/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	8,1	9,0	8,6
26	2124150028	Trần Bá	Huy	22/09/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	6,1	8,0	7,2
27	2124150021	Nguyễn Thành	Khải	23/02/2006	CCQ2415A		<i>[Signature]</i>	7,6	9,0	8,4
28	2124150086	Đặng Huy	Khiêm	25/09/2006	CCQ2415B		<i>[Signature]</i>	7,9	8,0	8,0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Môn học : [22833301] - Quản lý sản xuất và
kinh doanh công nghệ (CCQ2415A)

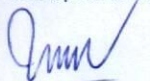
CBGD: Hồ Hoài Nam (280010)

Số SV có mặt: 61

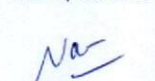
Số bài thi: 61

Số tờ giấy thi: 61

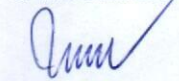
Cán bộ coi thi 1


Nguyễn Tuấn

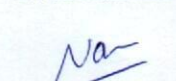
Cán bộ coi thi 2

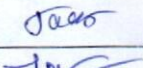
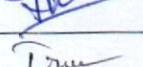
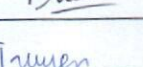
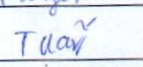
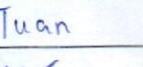
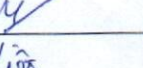
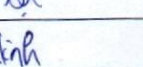

Hồ Học Nam

G.Viên chấm thi 1


Nguyễn Tuấn

G.Viên chấm thi 2


Hồ Học Nam

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
57	2124150072	Nguyễn Thuận	Thiên	30/05/2005	CCQ2415B		8,1	9,0	8,6
58	2124150012	Trần Hữu	Toàn	15/12/2006	CCQ2415A		6,2	8,5	7,6
59	2124150040	Nguyễn Đức	Trí	05/07/2006	CCQ2415B		8,1	9,0	8,6
60	2124150029	Phạm Trung	Trúc	02/04/2006	CCQ2415A		7,3	8,5	8,0
61	2124150026	Lê Văn	Truyền	31/03/2006	CCQ2415A		7,3	8,0	7,7
62	2124150031	Lê Anh	Tuấn	20/01/2006	CCQ2415A		7,7	8,5	8,2
63	2124150085	Trần Đình Lê	Tuấn	09/05/2006	CCQ2415B		7,2	8,5	8,0
64	2124150017	Võ Văn	Tùng	10/02/2006	CCQ2415A		7,2	8,5	8,0
65	2124150002	Phạm Quốc	Việt	14/09/2006	CCQ2415A		8,1	8,0	8,0
66	2124150079	Nguyễn Xuân	Vinh	23/10/2006	CCQ2415B		7,3	8,5	8,0
67	2124150020	Phạm Thành	Xinh	28/12/2003	CCQ2415A		7,7	8,5	8,2